

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31-01-2023

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiềm Quốc Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Trí

2. Ông Nguyễn Văn Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh K**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ A, khu vực 7, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông **Mã Âu Hoàng V**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ A, khu vực 7, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh K trình bày:

Sau một thời gian tìm hiểu, giữa bà và ông Mã Âu Hoàng V tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 139/HT ngày 14/8/2007. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên, sau đó thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mặc dù vợ chồng đã cố hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà K đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mã Âu Hoàng V.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, giữa bà K và ông V có với nhau 01 người con chung tên là Mã Hoàng Kh, sinh ngày 17/3/2008 hiện đang do ông V nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, bà K thống nhất giao con chung cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, bà K thống nhất cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Kh đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà K thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Mã Âu Hoàng V mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Giữa bà Nguyễn Thị Thanh K và ông Mã Âu Hoàng V là công dân Việt Nam, có chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay bà K yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Mã Âu Hoàng V, cư trú tại tổ A, khu vực 7, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập bị đơn hợp lệ nhiều lần. Tuy nhiên, bị đơn Mã Âu Hoàng V vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân phải được xây dựng dựa trên nguyên tắc tự nguyện xuất phát từ tình cảm giữa hai vợ chồng và phải có trách nhiệm chăm sóc, thương yêu, tôn trọng, giúp đỡ nhau để xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, giữa bà K và ông V không xây dựng hạnh phúc gia đình dựa trên nguyên tắc đó mà lại nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại bà K và ông V cũng đã sống ly thân với nhau. Ông V cũng được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để đến Tòa án làm việc nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Điều đó cho thấy, ông V không còn thiết tha với cuộc hôn nhân này nữa. Cả hai người không còn quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu xin ly hôn của bà K là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, giữa bà K và ông V có với nhau 01 người con chung tên là Mã Hoàng Kh, sinh ngày 17/3/2008 hiện đang do ông V nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, bà K thống nhất giao cháu Kh cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, bà K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu Kh đang sống ổn định với ông V, do ông V nuôi dưỡng. Do đó, việc giao cháu Kh cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung, mặc dù ông V không có yêu cầu nhưng bà K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà K thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

** Tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh K được ly hôn với ông Mã Âu Hoàng V.

2. Về con chung: Giao cháu Mã Hoàng Kh, sinh ngày 17/3/2008 cho ông Mã Âu Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Bà Nguyễn Thị Thanh K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Mã Hoàng Kh mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà K, không ai được cản trở bà K thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh K phải chịu 300.000 đồng đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà K đã nộp theo biên lai thu số 0008736 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng thành tiền án phí của bà K. Như vậy, bà K còn phải nộp thêm số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm còn lại.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Cái Răng;
- Chi cục T.H.A.DS quận Cái Răng;
- UBND phường Hưng Phú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thiêm Quốc Khanh